

Xuân về trên đảo vắng Khuyết danh

Anh ta đứng nhìn dăm dăm ra ngoài trời như vậy đã khá lâu. Hai chân tê cứng vì lạnh, cái lạnh mùa đông phương bắc còn kéo dài sang cả những ngày đầu năm mới. Nhưng bông tuyết rơi xuống ngày càng dày đặc hơn đến nỗi nhìn qua ô kính của ngôi nhà đá, anh thấy nó đã lấp mé bạc cửa sổ.

Mùa xuân đến rồi mà trên hòn đảo hoang này vẫn chỉ một mình anh ta. Một mình anh suốt mười một mùa xuân vẫn cứ đứng vậy, trông ra ngoài, chờ đợi. Chờ đợi điều gì không ai biết ngoài một mình anh: một điều mơ hồ mà anh ta tin là sẽ phải đến, nhất định như thế.

Anh ta là ai vậy? Và hòn đảo này ở đâu?

Thưa... Anh ta là Barthélémy le Bozanet, một người làm nghề đánh cá ở làng La Trinité trên đảo Jersey. Song bây giờ thì anh ta đang ở trên hòn đảo hoang có tên là Marmoutière, nằm giữa biển Manche trên đường từ Pháp sang Anh.

oOo

Làng La Trinité vào năm 1960

Bảy mươi ba ngàn dân vùng Anglô-noóc-măng sống thanh bình trên miền đất rộng 116km² với những cánh đồng cà chua và khoai tây bạt ngàn. Những người không sống bằng nghề trồng rau thì đánh bắt tôm hùm hoặc vào mùa hè hướng dẫn du khách du lịch từ Anh hay Pháp tới.

Barthélémy le Bozanet cũng sống ở đó. Năm ấy anh 46 tuổi và vẫn... phòng không. Anh ở trong một ngôi nhà đá, gần bờ biển, cách xa thôn xóm.

Một buổi sáng mùa xuân 1960, người ta tìm thấy trên cánh đồng khoai xác chết của hai chị em một gia đình nông dân. Cả hai đều bị chặt cụt chân tay. Cô chị mười một tuổi, cậu em lên chín, hai đứa rũ nhau sang chơi nhà ông bà chúng. Cách đó khoảng 200 thước. Chúng ra đi lúc 8 giờ tối. Đêm không thấy con về, bố mẹ chúng đều cho là chúng ngủ lại bên đó. Thật không ngờ...

Câu chuyện này lan nhanh như gió thổi. Dư luận ồn lên trong ngõ, ngoài làng. Vì sao chúng bị giết? Ai giết chúng?

Cuối cùng thì dư luận đều hướng về Barthélémy. Bởi một lẽ cả làng gồm 73 ngàn người này sống cụm lại với nhau. Duy chỉ có một mình Barthélémy... Anh ta sống cô độc, lại hay đi lang thang trên bãi biển và ban đêm. Mà hình như anh ta lại làm thơ nữa kia đấy. Song đi lang thang và làm thơ thì trước đó một trăm năm, cũng nơi này, đại thi hào Victor Hugo đã sáng tác ra những bài thơ đã kích Napoléon III. Có sao đâu? Nhưng mà Barthélémy không phải là Victor Hugo cho nên hai cảnh sát đã tìm đến nhà anh ta và giải anh ta về Saint-Hélier để tra hỏi. Tra hỏi nhưng không có chứng cứ gì đành phải thả anh ta ra. Chính quyền thì thả đấy còn dân làng La Trinité thì không chịu để anh ta yên. Khi bị đưa lên xe cảnh sát, anh ta đã bắt gặp những tia mắt căm thù nhìn theo và những nắm đấm giơ lên đe dọa.

Mười lăm phút sau khi hai người cảnh sát dẫn anh ta trở về tận nhà thì một hòn đá từ ngoài tung vào làm vỡ nát cửa kính và rơi đúng vào bàn anh đang ngồi ăn. Anh chạy ra thì một bóng đen vụt biến mất. Sáng hôm sau, như thường lệ, anh ra biển sớm để gỡ những chiếc “đó” đánh tôm hùm. Lúc trở về, ngôi nhà của anh đã bị những bàn tay bí mật xối tung lên. Đồ đạc bị lật nhào, bát đĩa bị đập vỡ,

kính ở cửa ra vào và cửa sổ không còn một miếng nào nữa. Lửa giận bốc lên ngùn ngụt. Anh nghiêng rặng đến trọ quai hàm. Anh biết thủ phạm là ai rồi song anh không thể làm gì họ được.

Ngày chôn hai đứa trẻ, tất cả dân trên đảo đều có mặt trừ Barthélémy. Đám tang phải đi qua nhà anh để đến một nghĩa trang nhỏ ở phía trên cao của vách đá. Khi chiếc xe ngựa chở hai chiếc quan tài đi qua nhà anh, người ta nghe rõ lời cầu khấn của bà mẹ hai đứa trẻ:

“Chúa trời đầy quyền lực. Xin người hãy làm sáng tỏ công lý của người”.

Hòa với lời nguyện đó là tiếng gió gào rít trên bãi thạch thảo, tiếng cót két của bánh xe tang, màu đen của ngôi nhà và tiếng gầm rú của sóng biển. Tất cả dân làng già, trẻ, trai, gái đều hướng về ngôi nhà của Barthélémy mà thâm nguyên rửa.

Hắn không đi đưa đám. Thì chính hắn là tên sát nhân chứ không phải ai khác!

Từ đó trở đi, Barthélémy bị mọi người tuyệt giao. Đêm đêm những hòn đá lớn vẫn tung vào làm bật cả các tấm các-tông che cửa. Các pháo hiệu ở các “đó” đánh tôm của anh cũng bị kéo lên. Một ngày nọ, khi ở biển về, anh bắt gặp một con hải âu đã chết, ai đó đã đóng đinh hai cánh của nó, treo chính giữa cửa ra vào nhà anh.

Ngay sau đó, anh thu dọn một số đồ đạc, dụng cụ vào trong một chiếc túi và lên thuyền đẩy ra biển. Anh bơi đến hòn đảo mà trên hải đồ thấy ghi tên là Ecrenous nhưng đó chính là đảo Marmoutière, một hòn đảo hẻo lánh và khó cập vào bờ nhất thế giới vì phía bên ngoài là những bãi đá ngầm. Vô số thuyền bè đã bị đắm ở đó. Ở đó cũng chỉ còn một loại cỏ hiếm bị gió thổi nằm rạp về một phía. Barthélémy sống bằng nghề, sò, tảo biển mà ngư dân quen gọi là “rau bi-na biển”.

Sống như một kẻ bị lưu đày biệt xứ suốt mười một năm. Cho đến một ngày năm 1971...

Sáng ngày hôm đó, một tiếng thét lạnh xương sống của dân làng La Trinité. Tiếng thét của một phụ nữ tìm thấy xác đứa con trai sáu tuổi bị chặt cụt chân tay nằm trên ruộng khoai.

Một cái chết y như cái chết của hai cháu gái, trai năm nọ.

Không ai bảo ai, người ta chạy ào ào đến ngôi nhà của Barthélémy le Bozanet. Ngôi nhà bỏ hoang. Vì nó ở xa làng xóm nên không ai biết Barthélémy đã bỏ đi từ lâu. Hơn nữa từ ngày ấy cũng không ai giao dịch với anh ta. Bởi vậy dân làng nghi anh ta đã bỏ trốn sau vụ giết người lần này. Thế là họ chạy đi báo cảnh sát. Cảnh sát ở Saint-Hélier gọi điện thoại cho Luân Đôn. Luân Đôn báo với cơ quan Interpol ở Pháp. Thế là toàn vùng Contentin bị kiểm tra thẻ căn cước. Song không phát hiện ra ai tên là Barthélémy trong khi Barthélémy vẫn đang sống một mình trong một ngôi nhà bằng đá nhỏ ở Marmoutière. Thức ăn kiếm được là ốc, vẹm, chim biêm do anh ta đã dùng sỏi ném chết.

Cho đến khi đứa trẻ thứ ba bị giết chết y hệt như hai đứa trước mà không tìm ra dấu vết Barthélémy thì dân vùng La Trinité có vẻ yên tâm hơn. Người ta đã cho các đứa trẻ ra khỏi nhà. Nhưng thật không ngờ, ngày 17 tháng 3, cô bé Patricia, 11 tuổi, đi mua bánh mì vào lúc 7 giờ 30 tối. Cửa hàng bán bánh mì và thức ăn nguội ở cách nhà khoảng 100 mét là cửa hàng duy nhất trong làng thường đóng cửa muộn. Cô bé vừa đi được một lúc thì dân làng nghe có tiếng thét ghê rợn của cô. Mọi người đổ ra - Patricia mặt cắt không còn hột máu, thở không ra hơi, chạy đến ôm chầm lấy cánh tay cha. Mãi cô bé mới kể cho mọi người biết cô đã trông thấy một con người khủng khiếp đi ra từ một lối nhỏ trông ra cánh đồng. Patricia trông thấy rõ mặt hắn dưới ánh sáng của một cây đèn. Mặt hắn trắng toát, có những hốc đen ở mắt, tóc đen dài bù xù trông gớm chết. Hắn mặc một chiếc áo choàng đen rất dài, hai tay đầy những móng vuốt gớm ghiếc đang giơ về phía trước.

Nghe cô bé kể xong, mọi người mang đèn và súng ống, gậy gộc đi sục tìm khắp vùng song không thấy một ai.

Lại là Barthélémy chăng? Nhưng Barthélémy đã biệt dạng từ lâu rồi cơ mà. Một ngư dân ở La Trinité đã đến gặp cảnh sát và báo rằng nhân một ngày đẹp trời, biển lặng, thuyền anh ta đi qua đảo Marmoutière, anh ta nhìn thấy một người y hệt Barthélémy ở trên đảo. Vậy thì kẻ lạ mặt mà cô bé Patricia đã gặp là ai? Ông cảnh sát trưởng ở Jarsey ngay từ vụ chú bé thứ ba bị giết đã không tin rằng thủ phạm là Barthélémy. Lần này được báo cháu Patricia đến báo, ông lại càng khẳng định thêm. Làm sao trong một đêm động biển như đêm cháu Patricia gặp người lạ mặt mà Barthélémy có thể chèo thuyền từ Marmoutière đến đảo Jersey, nơi có làng La Trinité được?

Song cái tin của người ngư dân báo cho cảnh sát về sự xuất hiện của Barthélémy trên đảo Marmoutière, cư ngụ trên đó hay chỉ tạt vào đó để đánh bắt hải sản?

Lương tâm nghề nghiệp không cho phép ông cảnh sát trưởng Jersey ngần ngại trước những bãi đá ngầm vào đảo Marmoutière. Cũng không vì biển ở đó gió và sóng rất dữ mà để cho mối nghi ngờ cứ lửng lơ mãi ở trên đầu một công dân. Ông cảnh sát trưởng quyết tâm đến đảo Marmoutière để tìm hiểu sự thật. Ông chọn đến khi Barthélémy không còn trên đảo. Ông đã đi khắp mọi chỗ. Ông đã tìm hiểu đủ mọi điều mà ông cần tìm hiểu. Khi trở về, ông lại xuống tận làng La Trinité. Ông đến thăm căn nhà cũ của Barthélémy. Ông hỏi han mọi người về con người cô độc đó. Nói chung, bây giờ dân làng La Trinité đã bớt ác cảm với Barthélémy rất nhiều, trừ mấy gia đình có con bị hại. Sau đó, ông để thì giờ xem lại kỹ hồ sơ về Barthélémy.

Chỉ mấy hôm sau đó, vào rạng sáng ngày mùng 6 tháng 9, người ta lại tìm thấy trong một cái hố xác của một cháu bé sáu tuổi rưỡi cũng bị giết y hệt như mấy cháu trước đây.

Bây giờ thì dân làng chỉ chực nổi loạn.

Nhưng thủ phạm là ai?

Cảnh sát trưởng Jersey gạt Barthélémy ra ngoài danh sách những người tình nghi. Ông hạ lệnh bủa lưới...

oOo

Bên ngoài trời, tuyết đã ngừng rơi từ lâu.

Nắng đã lên. Nắng chiếu xuống mặt đất còn đầy tuyết ngời ngời gợi lên một cảm giác chói chang cho cái nhìn của anh.

Mùa xuân đã đến. Cái nắng của những ngày đầu xuân mới dễ chịu làm sao. Suốt mười một năm nay, năm nào vào những ngày đầu xuân, anh vẫn đứng như vậy, chờ đợi. Chờ đợi ai? Chờ đợi cái gì? Anh cũng không biết nữa. Có điều là anh tin, rất tin người anh chờ đợi sẽ mang đến cho anh cái điều mà anh chờ đợi. Song đã mười một mùa xuân trôi qua, điều đó không xảy ra. Vậy mà trong những ngày này, anh lại thấy háo hức và phấn hưng lạ. Điềm lành thật chăng? Điều mà ta thường thấy có ở các nhà thơ, nhà văn - cái dự cảm - sắp trở thành hiện thực chăng?

Khi anh vừa nhấc đôi chân tê cứng lên định quay vào gần bếp để hơ thì một bóng người đi từ bờ biển lên và hướng về nhà anh mà bước tới. Anh vịn tay vào bậc cửa sổ cho khỏi ngã. Bóng người rõ dần và bây giờ thì anh nhận ra đó là một người mang sắc phục cảnh sát. Tự nhiên nổi thù hận tưởng như đã tan biến đi theo thời gian bỗng trở dậy trong anh. Cảnh sát? Hắn đến đây làm gì vậy? Hắn đến vì đã dò ra được vết tích của anh sau mười một năm bất vắng ở Jersey? Hắn vẫn còn nghi anh là

thủ phạm? Hắn đã có đủ chứng cứ để bắt anh dù chỉ là chứng cứ giả mạo? Đầu óc anh rối mù nhưng mắt anh thì như nãy lửa. Người mặc đồ cảnh sát đã tiến đến trước nhà anh. Thôi đúng rồi. Hắn đến tìm anh thật. Mà không tìm anh thì tìm ai. Anh là cư dân độc nhất trên đảo Marmoutière này mà.

Có tiếng gõ cửa. Khó nhọc lắm, Barthélémy mới lê được đến nơi để rút chốt.

- Chào ông Barthélémy!

Một giọng nói ôn hòa, vui vẻ không có vẻ gì là đe nẹt, dọa nạt. Một bàn tay giơ ra cho anh tiếp theo một câu giới thiệu:

- Tôi là cảnh sát trưởng Jersey đây, ông Barthélémy ạ!

Barthélémy cố kèm giọng bức tức:

- Ông muốn gì ở tôi?

Một chuỗi cười giòn tan nổi lên:

- A! A! Chúc anh một năm mới tốt lành.

Barthélémy buột miệng:

- Cảm ơn.

Cảnh sát trưởng rút ra một chai Scotch và hai cái ly:

- Tôi mang món này đến chúc Tết ông đây.

Ông ta khui rượu:

- Nào xin mời!

Cả hai người nốc đúng ba ly thì viên cảnh sát đặt ly xuống:

- Tôi muốn kể cho ông nghe về câu chuyện của những cháu bé ở làng La Trinité.

Barthélémy giật thót người, bụng nghĩ: “Thằng cha này tiên lễ hậu binh đây”. Nhưng viên cảnh sát đã tiếp:

- Ông có hiểu cho đến nay bao nhiêu cháu bé ở làng cũ của ông đã trở thành nạn nhân của một con quái vật không?

Barthélémy há hốc mồm:

- Quái vật?

- Ờ... ờ... Mười ba, ông nghe ra chưa, mười ba. Bảy cháu trai và sáu cháu gái.

- Con quái vật ấy từ đâu đến vậy, thưa ông cảnh sát trưởng? Không lẽ nó chui từ dưới đáy biển lên.

Cảnh sát trưởng cười:

- Nó chui từ trong làng ra đây. Mà chỉ ra vào buổi tối thôi.

Barthélémy cau trán:

- Từ trong làng? Không có lẽ chuyện ma quỷ lại có thật?

- Có thật đó. Nó có tên hẳn hoi. Tên nó là Jack Sutton.

Nó là người nhưng nó đã cải trang thành ma quỷ. Chúng tôi đã bắt được trong nhà nó một chiếc mặt nạ bằng cao su giấu kín dưới gầm giường, một bộ tóc giả bù xù, một chiếc áo măng tô dài bằng da màu đen với những chiếc đinh thời trung cổ và những chiếc vòng sắt mà nó đeo ở cổ tay...

- Vì sao mà các ông bắt được?

- Nó đã ăn cắp một chiếc ô tô trên đảo và khi bị phát hiện, nó bỏ trốn nên chúng tôi phải buộc đến tận nhà nó để khám xét.

- Vì sao Jack Sutton lại làm những trò man rợ thế? Tôi nhớ nếu không nhầm thì hắn có vợ và hai con rồi kia mà?

Cảnh sát trưởng lại nghiêng chai Scotch rót đầy hai ly:

- Nào, xin mời. Rồi ta lại tiếp tục.

Đợt cụng ly này chai Scotch vui đến một nửa.

- Thế này, - cảnh sát trưởng nói tiếp - Jack định làm một chuyến du lịch sang Pháp.

- Để làm gì?

- Để tìm một nhà phá hệ học: Hắn tin rằng hắn xuất thân từ dòng dõi Gilles de Hais nổi tiếng, một con người đã bị thiêu sống trước công chúng năm trăm năm trước đây vì đã nhục hình và giết hàng chục đứa trẻ...

Barthélémy kêu lên:

- Trời đất!

- Vậy đó. Ông có tin là kẻ giết người cũng có “gien” không?

Barthélémy ngồi lặng người đi. Mãi đến khi viên cảnh sát trưởng vỗ mạnh vào vai, anh mới như bừng tỉnh:

- Tôi đã đến đây một lần. Tôi biết ông sống ở đây có một mình...

Barthélémy nói như trong mơ:

- Như một tên lưu đày biệt xứ...

- Tôi đến đây chúc mừng ông năm mới và có một lời đề nghị với ông...

- Một lời đề nghị?

- Vâng. Một lời đề nghị. Xin ông hãy dẹp bỏ chuyện hiểu lầm trong quá khứ và ông hãy trở về sống với bà con ở La Trinité...

Barthélémy lẩm bẩm:

- Trở về?

Cảnh sát trưởng hiểu rõ tâm trạng của anh ta lúc này. Giọng ông trở nên ân cần hơn.

- Vâng. Năm nay ông cũng đã xấp xỉ 60 rồi phải không? Tôi nghĩ rằng sau cái vụ Jack Sutton này, dân làng La Trinité ai cũng muốn chuộc lỗi với ông...

Barthélémy xua tay:

- Không! Không! Không ai có lỗi cả ông cảnh sát trưởng ạ! Khi chưa có đủ chứng cứ thuyết phục thì người ta có quyền nghi ngờ. Nhưng trở về...

Barthélémy lắc đầu:

- Cám ơn ông, ông cảnh sát trưởng. Đã mười một mùa xuân tôi chờ đợi và hôm nay ông là người đã mang mùa xuân đích thực đến cho tôi. Song trở về... Tôi không còn nghĩ đến chuyện đó. Tôi gắn bó với hòn đảo Marmoutière này trên mười năm nay. Tôi không muốn rời bỏ nó. Đây là quê hương thứ hai của tôi. Rồi tôi sẽ làm đơn xin nữ hoàng phong cho tôi chức công tước. Công tước đảo Marmoutière, ông thấy được chứ, ông cảnh sát trưởng?

Và Barthélémy phá lên cười, cười sảng sặc, cười rũ rượi. Tiếng cười khiến cho một con chim vừa liệng đến đã hoảng hốt vỗ cánh bay đi.